

Số: 17 /KH - ĐHHL

Ninh Bình, ngày 18 tháng 01 năm 2021

KẾ HOẠCH
Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, viên chức giai đoạn 2021 - 2025

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức số 52/2019/QH14 ngày 15/11/2019;
2. Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;
3. Quyết định số 163/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016-2025;
4. Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 18/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh bồi dưỡng trước khi bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý đối với cán bộ, công chức, viên chức;
5. Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 19/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2019 - 2030";
6. Thông tư số 01/2018/TT-BNV ngày 08/01/2018 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ;
7. Thông tư số 40/2020/TT-BGDĐT ngày 26/10/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm và xếp lương đối với viên chức giảng dạy trong cơ sở giáo dục đại học công lập;
8. Quyết định số 42/2019/QĐ-UBND, ngày 30/10/2019 của UBND tỉnh Ninh Bình ban hành Quy định về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Ninh Bình;
9. Quyết định số 42/QĐ-ĐHHL ngày 13/01/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hoa Lư về việc ban hành Đề án quy hoạch phát triển Trường Đại học Hoa Lư giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030;
10. Công văn số 1095/SNV-CCHCVĐT ngày 05/10/2020 của Sở Nội vụ về việc báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016-2020, xây dựng Kế hoạch giai đoạn 2020-2025.

2. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ, VIÊN CHỨC GIAI ĐOẠN 2016-2020

1. Thực trạng đội ngũ cán bộ, viên chức

Tính đến 31/12/2020, tổng số cán bộ, viên chức của Trường Đại học Hoa Lư là 232 người:

- Theo hạng viên chức:

- + Giảng viên hạng I và tương đương: 0 người.
- + Giảng viên hạng II và tương đương: 89 người.
- + Giảng viên hạng III và tương đương: 136 người.
- + Viên chức hạng IV: 07 người

- Theo trình độ lý luận chính trị:

- + Cử nhân: 01 người.
- + Cao cấp: 18 người.
- + Trung cấp: 64 người.
- + Sơ cấp: 0 người.

- Theo trình độ chuyên môn:

- + Tiến sĩ: 14 người
- + Thạc sĩ: 185 người
- + Đại học: 30 người
- + Cao đẳng: 0 người
- + Trung cấp: 3 người
- + Trình độ khác: 0 người

- Trình độ Tin học:

- + Thạc sĩ: 12 người
- + Cử nhân: 05 người
- + Chứng chỉ A, B, C và Ứng dụng CNTTCB: 215 người

- Trình độ ngoại ngữ:

- + Thạc sĩ: 17 người
- + Cử nhân: 03 người
- + Chứng chỉ A, B, C và khác: 197 người

2. Kết quả đào tạo, bồi dưỡng giai đoạn 2016-2020

2.1. Kết quả đào tạo, bồi dưỡng

- Đào tạo trình độ Tiến sĩ: 02 người.

- Đào tạo trình độ Thạc sĩ: 11 người.
- Đào tạo Lý luận chính trị: 10 người.
- + Cao cấp: 07 người.
- + Trung cấp: 03 người.
- Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp: 130 người.
- Bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ: 150 người.
- Bồi dưỡng bắt buộc cập nhật kiến thức: 135 người.
- Bồi dưỡng Quốc phòng, an ninh: 45 người.

2.2. Đánh giá chung về công tác đào tạo, bồi dưỡng:

a) Ưu điểm:

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trong những năm qua đã được Nhà trường thực hiện nghiêm túc, cơ bản đảm bảo mục tiêu, tiến độ theo kế hoạch đề ra. Bước đầu đã gắn với quy hoạch và sử dụng cán bộ, viên chức.

- Cán bộ, viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng cơ bản có ý thức học tập tốt, hoàn thành nhiệm vụ học tập và đạt kết quả cao.

- Đội ngũ cán bộ, viên chức của Nhà trường cơ bản có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng, tâm huyết, yêu nghề, thích ứng nhanh với yêu cầu đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục- đào tạo.

b) Tồn tại, hạn chế:

- Đội ngũ giảng viên có trình độ Tiến sĩ ít làm ảnh hưởng một phần đến chất lượng đào tạo và gây khó khăn cho việc mở thêm ngành đào tạo mới đáp ứng nhu cầu xã hội, nhu cầu nguồn nhân lực của địa phương.

- Đội ngũ cán bộ quản lý chưa được bồi dưỡng thường xuyên nghiệp vụ công tác quản lý trường đại học nên còn hạn chế, lúng túng trong công các quản lý, điều hành đơn vị.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ chưa thật gắn chặt với quy hoạch nguồn nhân lực của Nhà trường và địa phương.

III. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ, VIÊN CHỨC GIAI ĐOẠN 2021-2025

1. Mục tiêu chung:

Xây dựng đội ngũ cán bộ, viên chức, đặc biệt là đội ngũ giảng viên đủ về số lượng, mạnh về trình độ, giỏi về chuyên môn cả lý thuyết và thực tế, có đủ năng lực tiếp cận với những kiến thức hiện đại, có khả năng thực hiện nhiệm vụ giảng dạy và nghiên cứu khoa học, phù hợp với xu hướng của các đại học tiên

tiến trên thế giới, có phẩm chất và trách nhiệm của nhà giáo, gắn bó và hết lòng vì sự nghiệp giáo dục.

2. Mục tiêu cụ thể

Phần đầu:

- 100% đội ngũ giảng viên đạt trình độ chuyên môn từ Thạc sĩ trở lên, trong đó: 10-15% giảng viên có trình độ Tiến sĩ, từ 1-2 giảng viên đạt học hàm Phó Giáo sư.

- 100% cán bộ lãnh đạo quản lý, quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý được bồi dưỡng kiến thức về công tác quản lý cấp phòng và tương đương trở lên, đạt chuẩn về trình độ lý luận chính trị, tin học, ngoại ngữ theo vị trí việc làm.

- 100% viên chức được bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức và đạt chuẩn về trình độ tin học, ngoại ngữ theo vị trí việc làm.

3. Nội dung đào tạo, bồi dưỡng

3.1. Về đào tạo:

a) *Đào tạo trình độ Tiến sĩ*: phần đầu mỗi năm cử từ 2-4 giảng viên đi nghiên cứu sinh tại các cơ sở đào tạo có uy tín ở trong và ngoài nước.

b) *Đào tạo trình độ Thạc sĩ*: yêu cầu các viên chức chưa đảm bảo điều kiện về trình độ chuyên môn là Thạc sĩ ở vị trí việc làm của mình bắt buộc phải đi đào tạo theo quy định.

c) *Đào tạo lý luận chính trị*: mỗi năm cử từ 3-5 cán bộ quản lý hoặc quy hoạch cán bộ quản lý đi đào tạo lý luận chính trị từ trung cấp trở lên.

3.2. Về bồi dưỡng:

a) *Kiến thức chính trị*:

Mỗi năm tổ chức từ 1-2 lớp để phổ biến, tuyên truyền, quán triệt nội dung các văn kiện, nghị quyết, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến toàn thể cán bộ, viên chức

b) *Kiến thức quản lý nhà nước*:

- Tổ chức 01 lớp bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông hạng I cho giáo viên Trường phổ thông thực hành sư phạm Tràng An và các giảng viên kiêm nhiệm.

- Tổ chức 01 lớp bồi dưỡng cán bộ quản lý cấp phòng và tương đương cho cán bộ quản lý và quy hoạch cán bộ quản lý của trường.

c) *Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh*: theo chỉ tiêu được giao hàng năm của Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh tỉnh.

d) *Cập nhật và nâng cao kiến thức, năng lực hội nhập quốc tế*: theo triệu tập của Ban Tổ chức Tỉnh ủy

d) *Bồi dưỡng kiến thức công nghệ thông tin, ngoại ngữ*: theo nhu cầu học

tập, nâng cao trình độ tin học, ngoại ngữ của cán bộ, viên chức Nhà trường.

e) *Bồi dưỡng khác*: cử cán bộ, viên chức đi bồi dưỡng kỹ năng nghề nghiệp đáp ứng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và vị trí việc làm theo yêu cầu của các cấp, ngành.

3. Hình thức đào tạo, bồi dưỡng:

- Cử cán bộ, viên chức, người lao động đi đào tạo dài hạn trình độ sau đại học tại các cơ sở đào tạo có uy tín ở trong và ngoài nước.

- Cử cán bộ, viên chức, người lao động đi đào tạo, bồi dưỡng theo văn bản triệu tập của các cấp ngành.

- Phối hợp với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có uy tín ở trong nước mở các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ ngắn hạn cho cán bộ, viên chức.

- Thúc đẩy, khuyến khích tổ chức bồi dưỡng theo hình thức từ xa, học trực tuyến.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN:

Nguồn kinh phí từ nguồn thu sự nghiệp của Nhà trường và do cán bộ, viên chức tự đóng góp theo quy định.

V. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP:

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, của Tỉnh về đào tạo nguồn nhân lực phát triển kinh tế-xã hội:

Tuyên truyền sâu rộng các chủ trương, chính sách, quy định của Đảng, Nhà nước, tỉnh, ngành giáo dục và Nhà trường về công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nói chung và đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý giáo dục nói riêng nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế- xã hội của địa phương và đất nước.

2. Xây dựng và hoàn thiện hệ thống các văn bản quy định về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, viên chức của Nhà trường:

- Rà soát, chỉnh sửa, bổ sung và ban hành Quy định về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ viên chức theo hướng:

+ Xác định rõ độ tuổi bắt buộc phải đạt các điều kiện, tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn, trình độ lý luận chính trị, trình độ tin học, ngoại ngữ, kỹ năng quản lý hành chính nhà nước theo chức danh nghề nghiệp, vị trí việc làm.

+ Gắn đào tạo, bồi dưỡng với công tác quy hoạch, bổ nhiệm, thi đua, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, viên chức.

- Rà soát và hoàn thiện Đề án vị trí việc làm trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt để làm căn cứ cử cán bộ, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng.

3. Huy động các nguồn lực để đầu tư cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, viên chức:

Nghiên cứu các giải pháp tăng nguồn thu từ hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ để đầu tư kinh phí cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, viên chức.

4. Mở rộng hợp tác về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, viên chức:

- Có kế hoạch hợp tác với một số cơ sở đào tạo có uy tín trong nước và trong tỉnh để đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, viên chức, như:

+ Hợp tác với Trường Đại học Vinh để đào tạo trình độ Thạc sĩ, Tiến sĩ cho cán bộ, giảng viên.

+ Hợp tác với Học viện Quản lý giáo dục để bồi dưỡng kỹ năng quản lý hành chính nhà nước, kỹ năng nghiệp vụ cho cán bộ quản lý và giảng viên.

+ Hợp tác với các Trường Đại học Ngoại ngữ- Đại học Quốc gia Hà Nội để bồi dưỡng, nâng cao trình độ ngoại ngữ cho cán bộ, viên chức.

+ Hợp tác với Trường chính trị tỉnh để bồi dưỡng lý luận chính trị (trung cấp, cao cấp), bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp chuyên viên cho cán bộ quản lý, cán bộ nguồn và chuyên viên.

- Tổ chức các đoàn tham quan, học tập, trao đổi kinh nghiệm với một số trường Đại học địa phương về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, viên chức.

- Đa dạng hóa các loại hình đào tạo (tập trung, không tập trung, từ xa, ngắn hạn, dài hạn) để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giảng viên.

5. Nâng cao tính tự học, tự đào tạo, bồi dưỡng của cán bộ, viên chức:

Mỗi cán bộ, viên chức của Nhà trường cần phải xác định được mục tiêu của việc học tập, bồi dưỡng là nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm và đáp ứng yêu cầu của việc đổi mới giáo dục, đào tạo, hội nhập và phát triển, vì thế, cần thiết phải luôn có tinh thần tự học tập, tự đào tạo, bồi dưỡng mình.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Giám hiệu:

- Hàng năm chỉ đạo xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, viên chức gửi Sở Nội vụ để thẩm định, tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Làm việc với Sở Nội vụ và các cơ sở đào tạo để giúp đỡ tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ viên chức.

- Chỉ đạo các đơn vị trong trường triển khai thực hiện kế hoạch theo đúng chức năng, nhiệm vụ được phân công đảm bảo chất lượng, hiệu quả; định kỳ tổ chức kiểm tra, đôn đốc, đánh giá việc triển khai thực hiện kế hoạch.

2. Phòng Tổ chức- Tổng hợp: tham mưu xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, viên chức chi tiết, cụ thể từng năm trên cơ sở nhu cầu của Nhà nường và yêu cầu về nguồn nhân lực của địa phương;

tham mưu xây dựng Quy định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, viên chức; tham mưu các chế độ, chính sách cho cán bộ, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng.

3. Phòng Đào tạo- Quản lý khoa học: phối hợp với phòng Tổ chức - Tổng hợp rà soát, cử giảng viên đi đào tạo Thạc sĩ, Tiến sĩ trên cơ sở quy hoạch, phát triển ngành, nghề đào tạo của Nhà trường.

4. Phòng Tài vụ: tham mưu các giải pháp đa dạng hóa nguồn thu sự nghiệp để có kinh phí đầu tư phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, viên chức; phối hợp với phòng Tổ chức - Tổng hợp tham mưu các chế độ, chính sách đối với cán bộ, viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng.

5. Các khoa, bộ môn: có trách nhiệm nhiệm tạo điều kiện và động viên giảng viên thuộc đơn vị đi đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

6. Các đơn vị khác thuộc trường: căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công phối hợp hoàn thành tốt nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, viên chức.

Trên đây là kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, viên chức giai đoạn 2021 - 2025 của Trường Đại học Hoa Lư. Yêu cầu các đơn vị và cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả./. 

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (để b/c);
- Các đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, TCTH.



TS. Vũ Văn Trường



UBND TỈNH NINH BÌNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOA LƯ

Phụ lục 04

KẾT QUẢ ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG VIÊN CHỨC Ở TRONG NƯỚC GIAI ĐOAN 2016-2020

(Kèm theo Kế hoạch số: K/KH - ĐHHL ngày 18/01/2021 của Trường Đại học Hoa Lư)

Kinh phí sử dụng cho công tác ĐT, BD cán bộ, công chức ở trong giai đoạn 2016-2020: 508 (ĐVT: triệu đồng)

Trong đó : Ngân sách ĐVSNCL: 508 (ĐVT: triệu đồng); Nguồn khác: Không

THỰC TRẠNG SỐ LƯỢNG, CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC THUỘC THÀM QUYỀN QUẢN LÝ
(Kèm theo Kế hoạch số 1/KH - ĐHHL ngày 18/01/2021 của Trường Đại học Hoa Lư)



KÊ HOẠCH
ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG VIÊN CHỨC Ở TRONG NƯỚC GIAI ĐOẠN 2021-2025
(Kèm theo Kế hoạch số: 17/KH - ĐHHL ngày 18/01/2021 của Trường Đại học Hoa Lư)

TT	Đối tượng	Nội dung	Lý luận chính trị*															Quản lý nhà nước		Chức danh nghề nghiệp		Chuyên môn (1)		Kiến thức, KNchuyên ngành		Kỹ năng lãnh đạo, quản lý		Bồi dưỡng bắt buộc cấp nhật kiến thức		AN-QP		Bồi dưỡng ngoại ngữ tiếng Anh		Bồi dưỡng tin học		Trong đó				
			A1	A2	B1	B2	C1	C2	Đang học	Đang làm	Vị trí việc làm	QL chuyên ngành	Cấp phòng	Cấp huyện	Cấp sở	Cấp xã	A1	A2	B1	B2	C1	C2	Nâng cao	Đạt chuẩn	Đang học	Đang làm	AN-QP	A1	A2	B1	B2	C1	C2	Người dân tộc	Nữ					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38			
1	Viên chức lãnh đạo quản lý	Cấp sở và tương đương								3			1							3		3											3							
		Cấp phòng và tương đương	10							1											40		40											40						
2	Viên chức hành chính	Hạng I																																						
		Hạng II																																						
		Hạng III								20										2																25				
		Hạng IV																																						
3	Viên chức chuyên môn	Hạng I																																						
		Hạng II								10										10		5															80			
		Hạng III								10										20		5	1													100				
		Hạng IV																																						
Tổng			10	20			20			14	20			13	1					28	70	3			248	43			203	3		168								